

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ
trong giáo dục đại học của Trường Đại học Tôn Đức Thắng**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Căn cứ Quyết định số 747/QĐ-TTg ngày 11/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học bán công Tôn Đức Thắng thành Trường Đại học Tôn Đức Thắng;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tôn Đức Thắng được ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐTDHTĐT ngày 24/4/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Tôn Đức Thắng;

Căn cứ Quyết định số 5623/QĐ-TLĐ ngày 18/11/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDDT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDDT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDDT ngày 16/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1830/QĐ-TĐT ngày 08/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng ban hành Quy chế tổ chức quản lý đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-TĐT ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng ban hành Quy chế tổ chức quản lý đào tạo trình độ đại học vừa làm vừa học;

Căn cứ Quyết định số 2323/QĐ-TĐT ngày 11/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, Quyết định số 1097/QĐ-TĐT ngày 29/4/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành theo Quyết định số 2323/QĐ-TĐT ngày 11/11/2021;

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-TĐT ngày 11/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Theo đề nghị của Quyền Trưởng phòng Sau đại học và Phụ trách Phòng Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong giáo dục đại học của Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho sinh viên trình độ đại học, học viên trình độ thạc sĩ và nghiên cứu sinh trình độ tiến sĩ của các hình thức đào tạo tại Trường.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng đơn vị: Phòng Đại học, Phòng Sau đại học, Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Phòng Công tác học sinh – sinh viên, Phòng Tài chính, Phòng Thanh tra, pháp chế và an ninh, các Khoa, Phân hiệu Trường Đại học Tôn Đức Thắng tại tỉnh Khánh Hòa, các đơn vị trực thuộc Trường và sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh có trách nhiệm thi hành quyết định này./. *nhu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: TCHC.





QUY ĐỊNH

Về việc Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ
trong giáo dục đại học của Trường Đại học Tôn Đức Thắng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1185/QĐ-TĐT ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ mà người học đã tích lũy từ một ngành đào tạo, một chương trình đào tạo (CTĐT) khác, một khóa học hoặc từ một cơ sở đào tạo khác để xem xét công nhận, chuyển đổi sang tín chỉ của những học phần trong CTĐT của Trường Đại học Tôn Đức Thắng (gọi tắt là Trường).

2. Quy định này áp dụng cho sinh viên trình độ đại học, học viên trình độ thạc sĩ và nghiên cứu sinh trình độ tiến sĩ của các hình thức đào tạo tại Trường.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ là việc xem xét kết quả học tập, khối lượng kiến thức mà người học đã tích lũy trong các CTĐT, khóa học đã thực hiện tại Trường hoặc từ một cơ sở đào tạo hợp pháp khác có giá trị tương ứng với số môn học, học phần trong CTĐT đang học tại Trường để công nhận kết quả học tập, miễn giảm môn học, học phần đã được công nhận.

2. Tín chỉ là đơn vị được sử dụng để tính khối lượng học tập của người học. Một tín chỉ được tính tương đương 50 giờ học tập định mức của người học, bao gồm cả thời gian dự giờ giảng, giờ học có hướng dẫn, tự học, nghiên cứu, trải nghiệm và dự kiểm tra, đánh giá; Đối với hoạt động dạy học trên lớp, một tín chỉ yêu cầu thực hiện tối thiểu 15 giờ giảng hoặc 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận trong đó một giờ trên lớp được tính bằng 50 phút. Căn cứ vào khối lượng học tập mà người học đã học trong các CTĐT, khóa học trước đây để Trường xem xét việc công nhận kết quả và chuyển đổi tín chỉ cho phù hợp với CTĐT đang học.

3. Miễn môn học hoặc học phần (gọi tắt là học phần) là hình thức Trường miễn học và thi học phần tương ứng.

4. Giảm học phần là giảm một hoặc một số thành phần của học phần nhưng người học phải đóng học phí toàn bộ học phần.

5. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi điểm học phần là hình thức công nhận kết quả học tập, chuyển đổi điểm học phần đã tích lũy trước đây vào học phần của CTĐT đang học.

6. Học phần tương đương: một hay nhiều học phần được gọi là tương đương với học phần A của CTĐT khi có chuẩn đầu ra, nội dung và thời lượng học phần tương đương như học phần A.

7. Hội đồng chuyên môn đối với CTĐT đại học, thạc sĩ là Hội đồng được Hiệu trưởng giao quyền cho Trưởng các đơn vị: Phòng Đại học, Phòng Sau đại học, Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Khoa/Viện/Trung tâm, Phân hiệu,...; Hội đồng chuyên môn đối với CTĐT tiến sĩ là Hội đồng do Trưởng khoa/viện quản lý chuyên môn đề xuất, gồm ít nhất 03 người có trình độ tiến sĩ trở lên. Hội đồng chuyên môn có nhiệm vụ đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung và khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình để công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ. Trên cơ sở đánh giá của Hội đồng chuyên môn, Trường ra thông báo công nhận, chuyển đổi tín chỉ theo các cấp độ:

- a) Công nhận, chuyển đổi theo từng học phần;
- b) Công nhận, chuyển đổi theo từng nhóm học phần;
- c) Công nhận, chuyển đổi theo cả CTĐT.

Điều 3. Khối lượng học tập được công nhận và không công nhận

1. Khối lượng học tập được xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ

a) Khối lượng học tập được xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ của CTĐT đại học không vượt quá 50% khối lượng học tập của CTĐT đang học (trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 5);

b) CTĐT thạc sĩ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 30 tín chỉ đối với người học đã học một CTĐT thạc sĩ khác hoặc đã tốt nghiệp một CTĐT chuyên sâu đặc thù; được công nhận không vượt quá 15 tín chỉ đối với người học được đăng ký học trước một số học phần của CTĐT thạc sĩ;

c) CTĐT tiến sĩ không vượt quá 50% khối lượng học tập của CTĐT đang học.

2. Học phần không được công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ để miễn học phần: các học phần tốt nghiệp/khoa luận tốt nghiệp/luận văn/luận án, tập sự nghề nghiệp và một số các học phần ngành/chuyên ngành khác do Hội đồng Khoa học và đào tạo của Khoa/Viện chuyên môn xác định nhằm đảm bảo yêu cầu triển khai CTĐT đạt chuẩn đầu ra. Các trường hợp ngoại lệ khác do Hiệu trưởng xem xét phê duyệt theo đề xuất của Hội đồng chuyên môn.

Điều 4. Điều kiện xem xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Học phần hoặc khóa học đã học chỉ được xét công nhận kết quả, giảm trừ khối lượng học tập hoặc chuyển điểm khi có kết quả xác minh kết quả học tập (bảng điểm, chứng chỉ,...) hợp lệ.

2. Học phần tích lũy trong CTĐT đã học trước đây được công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ phải thỏa các điều kiện sau:

- a) Kết quả học phần đạt theo quy định của từng CTĐT;
- b) Học phần có chuẩn đầu ra, nội dung, số tín chỉ và điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện học phần tương đương. Số tín chỉ chuyển đổi phải bằng hoặc lớn hơn số tín chỉ trong CTĐT đang học. Trường hợp số tín chỉ nhỏ hơn số tín chỉ trong CTĐT hiện hành, Trường xem xét ghép thêm học phần khác để quyết định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ theo từng học phần hoặc theo từng nhóm học phần;
- c) Nếu bằng điểm dùng để công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ chỉ ghi kết quả học tập, không ghi số tín chỉ hoặc số tiết, người học phải có giấy chứng nhận của cơ sở đào tạo trước đây về số tín chỉ hoặc số tiết của từng học phần và có xác nhận về nội dung, chuẩn đầu ra học phần đã học trước đây (nếu cần);
- d) Trường xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ đối với học phần đã học do cơ sở giáo dục khác trong nước đào tạo mà cơ sở giáo dục đó đã được kiểm định chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- đ) Học phần đã học trong CTĐT do cơ sở giáo dục nước ngoài đào tạo phải có văn bản công nhận văn bằng của cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ sở giáo dục nước ngoài đã được kiểm định bởi các tổ chức kiểm định quốc tế có uy tín (trừ trường hợp quy định tại điểm g, h khoản 2 Điều này);
- e) Người học được sử dụng kết quả học tập các học phần giảng dạy bằng tiếng Anh để xét chuyển điểm và công nhận tín chỉ sang các học phần giảng dạy bằng tiếng Việt. Các học phần giảng dạy bằng tiếng Việt chỉ được xem xét chuyển điểm và công nhận tín chỉ sang học phần giảng dạy bằng tiếng Anh khi được Hội đồng chuyên môn đánh giá đạt yêu cầu về mặt chuyên môn và năng lực ngoại ngữ của người học đối với học phần xét chuyển điểm.
- g) Người học theo học các chương trình trao đổi và hợp tác trong đào tạo với các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước được xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ theo quy định của Chương trình trao đổi học tập được Hiệu trưởng phê duyệt;
- h) Người học theo học các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, các học phần học tập tại Trường liên kết được xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ theo Hợp đồng và Đề án triển khai chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài của Trường.

3. Việc công nhận kết quả môn tiếng Anh, Cơ sở tin học, Chuẩn đầu ra tiếng Anh, Chuẩn đầu ra Cơ sở tin học được thực hiện theo các Quy định đào tạo tiếng Anh, Cơ sở tin học theo quy định áp dụng cho từng khóa tuyển sinh.

4. Người học đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự hoặc người học khuyết tật,... được xét miễn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh (phần thực hành) theo quy định về giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh hiện hành.

5. Thời điểm học phần tích lũy tính tới thời điểm xét công nhận, chuyển đổi được thực hiện theo quy định hiện hành trong quy chế tuyển sinh, đào tạo hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Điều 5. Công nhận kết quả học tập và chuyển điểm học phần đã học tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng

1. Đối tượng được chuyển điểm học phần là người học đang học tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng và có kết quả học tập, bảng điểm của Trường (người học chuyển ngành/chương trình học, tuyển sinh lại, chương trình 4+1,...) hoặc theo học chương trình trao đổi hợp tác trong và ngoài nước, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài của Trường thỏa điều kiện tại Điều 4.

2. Đối tượng đã tốt nghiệp trình độ khác, ngành khác tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng học tiếp một ngành trình độ đại học được xét công nhận kết quả học tập theo quy định tại khoản 1 Điều 6.

3. Học phần được chuyển điểm là học phần người học đã tích lũy trước đây tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng có cùng mã môn với học phần đang học trong CTĐT hoặc được xét chuyển điểm học phần theo danh mục học phần tương đương/thay thế đã được ban hành. Trường hợp học phần đề nghị công nhận kết quả học tập và chuyển điểm không thuộc danh mục tương đương/thay thế đã ban hành, Hội đồng chuyên môn xem xét việc công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ trên cơ sở đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung và khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình để công nhận, chuyển đổi theo từng học phần hoặc công nhận, chuyển đổi theo từng nhóm học phần.

4. Đối với người học trình độ đại học chuyển ngành, chuyển CTĐT tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng được xét công nhận và chuyển điểm các học phần đã tích lũy của ngành/chương trình học trước khi chuyển theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này và không bị giới hạn số tín chỉ được công nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 3.

5. Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ đã tích lũy đối với người học thạc sĩ, tiến sĩ thuộc trường hợp chuyển chương trình đào tạo phải bảo đảm quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy định này.

6. Điểm chuyển được tính theo thang điểm 10. Trường hợp bảng điểm dùng để xét ghi điểm 10 thì sử dụng giá trị điểm này là điểm công nhận, nếu bảng điểm ghi điểm theo thang điểm khác thì điểm được công nhận chuyển đổi thực hiện theo đề xuất công nhận điểm của Hội đồng chuyên môn được Hiệu trưởng phê duyệt.

7. Các học phần chuyên điểm được tính vào điểm trung bình tích lũy trong CTĐT.

8. Quy trình thực hiện:

a) Quy trình thực hiện đối với trình độ đại học

Người học nộp đơn đề nghị chuyển điểm, công nhận kết quả điểm học phần kèm theo bảng điểm (bản chính hoặc bản sao công chứng) theo thông báo của Phòng Đại học (trước ít nhất 2 tuần bắt đầu học kỳ chính), đơn được chia ra 2 trường hợp:

- Học phần chuyên điểm có cùng mã môn trong CTĐT hoặc có trong danh mục môn tương đương/thay thế đã ban hành, người học làm đơn đề nghị chuyển điểm. Phòng Đại học căn cứ vào bảng điểm và CTĐT, danh mục môn tương đương để ra thông báo chuyển điểm cho người học. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng cập nhật điểm vào hệ thống quản lý đào tạo;

- Học phần đề nghị công nhận kết quả điểm, chuyển đổi tín chỉ không thuộc trường hợp trên, Hội đồng chuyên môn xét công nhận kết quả và chuyển điểm theo quy định tại Điều 3, Điều 4 và trình Hiệu trưởng xem xét phê duyệt kết quả xét công nhận điểm, chuyển điểm cho người học. Phòng Đại học căn cứ kết quả xét được Hiệu trưởng phê duyệt để ra thông báo chuyển điểm hoặc cập nhật tương đương. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng cập nhật điểm vào hệ thống quản lý đào tạo.

b) Quy trình thực hiện đối với trình độ thạc sĩ và tiến sĩ

- Người học có nguyện vọng công nhận và chuyển đổi tín chỉ thực hiện nộp hồ sơ đề nghị công nhận và chuyển đổi tín chỉ ngay sau khi nhập học theo thông báo của Phòng Sau đại học;

- Hội đồng chuyên môn xem xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ theo quy định này và các quy định khác liên quan. Căn cứ kết quả xét của Hội đồng chuyên môn, Phòng Sau đại học trình Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ.

Điều 6. Xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và miễn trừ học phần đã tích lũy tại cơ sở giáo dục khác.

1. Đối với người học đại học tại Trường thuộc đối tượng đã tốt nghiệp trình độ khác hoặc ngành khác.

a) Người học được xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ để xét miễn trừ học phần trong CTĐT căn cứ vào kết quả học tập và tích lũy từ trung cấp, cao đẳng, đại học ở một cơ sở giáo dục đào tạo khác. Hội đồng chuyên môn thực hiện việc đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung và khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình để xét công nhận và miễn trừ học phần theo quy định tại Điều 3, Điều 4. Hiệu trưởng quyết định công nhận kết quả học tập, miễn trừ môn học cho người học.

b) Không được công nhận kết quả và miễn trừ khối lượng học tập các học phần thuộc khối kiến thức ngành, chuyên ngành mà Hội đồng Khoa học đào tạo Khoa/Viện chuyên môn xác định tại khoản 2 Điều 3; chỉ được công nhận kết quả và chuyển đổi tín chỉ các học phần thuộc các khối kiến thức theo thứ tự ưu tiên: Kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành, các học phần tự chọn, kiến thức ngành;

c) Các học phần được xét công nhận kết quả và miễn trừ được nhập điểm “M” vào hệ thống quản lý đào tạo. Điểm M sẽ được ghi điểm trong phần điểm bảo lưu (nằm ngoài bảng điểm các học kỳ tại Trường, và không tính vào điểm trung bình tích lũy). Khối lượng học tập thực tế của người học được xác định trên cơ sở công nhận, hoặc chuyển đổi tín chỉ đã tích lũy và miễn trừ học phần trong CTĐT;

d) Việc xét công nhận kết quả và miễn trừ học phần được thực hiện theo các quy định hiện hành khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có liên quan);

2. Đối với người học đại học tại Trường không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ, chuyển điểm đổi với các môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục thể chất, các môn thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương. Một số trường hợp đặc biệt, Hội đồng chuyên môn đề xuất để Hiệu trưởng phê duyệt xét công nhận kết quả học tập, chuyển điểm đổi với môn thuộc kiến thức cơ sở ngành/chuyên ngành;

3. Đối với người học thạc sĩ, tiến sĩ đã tích lũy học phần ở cơ sở giáo dục khác

a) Người học được xem xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ các học phần trong CTĐT căn cứ vào kết quả học tập và tích lũy từ thạc sĩ, tiến sĩ ở một cơ sở giáo dục đào tạo khác. Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ đã tích lũy đổi với học viên thuộc các trường hợp chuyển cơ sở đào tạo, chuyển chương trình đào tạo phải bảo đảm quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy định này.

b) Hội đồng chuyên môn thực hiện việc đổi sánh chuẩn đầu ra, nội dung và khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình để xem xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ các học phần theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy định này; trình Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho người học.

4. Quy trình xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ đối với trình độ đại học/sau đại học được thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Người học có nguyện vọng công nhận và chuyển đổi tín chỉ nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị công nhận và chuyển đổi tín chỉ ngay khi nhập học theo thông báo của Phòng Đại học/Sau đại học;

Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Phòng Đại học/Phòng Sau đại học sẽ tiến hành rà soát, tổng hợp hồ sơ thực hiện xác minh bằng điểm/chứng chỉ.

+ Trường hợp kết quả xác minh bằng điểm/chứng chỉ hợp lệ, Phòng Đại học/Phòng Sau đại học thực hiện tiếp bước 3;

+ Trường hợp kết quả xác minh bằng điểm/chứng chỉ không hợp lệ, Phòng Đại học/Phòng Sau đại học chuyển về Khoa quản lý sinh viên và Phòng Công tác học sinh, sinh viên để xử lý theo quy định

Bước 3: Sau khi có kết quả hậu kiểm, Phòng Đại học/Phòng Sau đại học tổng hợp đơn và trình Hội đồng chuyên môn, Hội đồng chuyên môn xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và miễn trừ môn học cho người học và trình hiệu trưởng ký Quyết định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho người học theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Bước 4: Phòng Đại học/Sau đại học thông báo và công khai kết quả chính thức đến người học.

Bước 5: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng cập nhật điểm vào hệ thống quản lý đào tạo.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quy định này gồm 7 Điều, có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Phòng Đại học, Phòng Sau đại học, Phân hiệu Trường Đại học Tôn Đức Thắng tại tỉnh Khánh Hòa, Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Phòng Thanh tra, Pháp chế và An ninh, và các Khoa/Viện/Trung tâm có trách nhiệm phổ biến nội dung quy định này đến toàn thể người học và phối hợp tổ chức thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, Phòng Đại học, Phòng Sau Đại học tổng hợp góp ý từ các đơn vị và trình Hiệu trưởng xem xét quyết định./. ikul

